

Bản án số: 59/2022/HS - ST  
Ngày: 13/10/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Xuân Ban

+ Bà Khuất Thị Minh Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:** bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 và thông báo hoãn phiên tòa số 03/TB-TA ngày 27 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Bé Văn T**, sinh năm: 1981; tại: Lạng Sơn; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn K và bà Âu Thị H; gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1979 nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tại bản án số 18/2009/HSST ngày 22/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội Giết người; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2015. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2022 và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Phạm Văn T và bà Lê Thanh L, là trợ

giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Ông Tiến có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Luyến có mặt

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Cao T – văn phòng Luật sư Bá Tánh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Bị hại:

+ Ông Trần Văn L, sinh năm 1964. Địa chỉ: tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Trần Đức N, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

+ Vy Thị T, sinh năm 1966. Địa chỉ: tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

+ Âu Thị H, sinh năm 1959. Địa chỉ: thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

+ Bế Văn K, sinh năm 1959. Địa chỉ: thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

+ Liêu Văn B, sinh năm 1963. Địa chỉ: thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn với nhau về việc tranh chấp đất giữa gia đình ông Trần Văn L với gia đình ông Bế Văn K, nên vào chiều ngày 16/02/2022, anh Trần Đức N, là con của ông L báo cho vợ chồng ông L, bà Vy Thị T (là vợ ông L) biết gia đình ông K thuê người đo đạc diện tích đất đã bán cho gia đình ông L. Vì vậy, ông L cùng với vợ là bà T và anh N là con đi vào nhà ông K để nói chuyện. Khoảng 15<sup>h</sup>30 phút cùng ngày, cả 03 người đến nhà ông K ở thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, lúc này ở nhà ông K có ông Liêu Văn B, ở cùng thôn là trưởng thôn được ông K gọi đến chứng kiến, vợ ông K là bà Âu Thị H, cùng các con ông K. Tất cả mọi người ngồi ở bộ bàn ghế bằng gỗ cây ở sân có mái che phía trước nhà ông K, vị trí ông L ngồi nhìn về phía trong nhà ông K, lưng quay ra đường, còn ông K, bà H và vợ chồng bà T là con gái, con rể ông K và ông B ngồi đối diện với gia đình ông L.

Trong lúc hai bên đang nói chuyện thì Bé Văn T, là con của ông K đi làm về, thấy mọi người đang nói chuyện thì ngồi xuống bàn phía bên trái ông L và lấy ống điều cày bằng tre chiều dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 4,5cm để dưới chân bàn để dùng hút thuốc lòn hút thuốc. Lúc này giữa ông L và bà H tranh cãi, to tiếng với nhau, Thới thấy ông L gay gắt với mẹ mình nên bực tức vừa chửi “Mẹ mày, đầu năm vào nhà tao lằng nhằng” vừa sẵn tay phải đang cầm ống điều cày thì đánh một cái theo ngang từ trái qua phải trúng vào mặt ông L, ông L ôm mặt cúi xuống, T tiếp tục dùng ống điều cày đánh thêm 01 cái từ trên xuống trúng vào phần sau đầu ông L thì được mọi người can ngăn và anh N đưa ông L đi cấp cứu.

Hậu quả ông L bị vỡ xương mũi, gãy xương chính mũi, chấn thương đầu mặt.

Vật chứng vụ án thu giữ: 03 (Ba) mảnh vỡ của ống tre, ráp lại được một ống tre hoàn chỉnh có chiều dài 14cm, đường kính 4,5cm tình trạng ám khói màu đen; 01 mảnh kim loại là nỏ của ống điều cày hút thuốc lòn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/2022-TgT ngày 22/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn L là 17% (Mười bảy phần trăm). Tổn thương do vật có cạnh gây nên.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 13/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Bé Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bé Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bé Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 50.000.000đồng, xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo xác định quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Tày), trình độ văn hóa thấp chỉ học đến lớp 2 lại sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, còn nhiều tập quán lạc hậu nên việc nhận thức về pháp luật của bị cáo rất hạn chế; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm m, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đồng thời đề nghị xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị hại không đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo như luận tội của Viện kiểm sát đã nêu tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, vào khoảng 15<sup>h</sup>30' ngày 16/02/2022, bị cáo đã có hành vi dùng dao cày hình trụ tròn dài khoảng 60cm, đường kính 4,5cm bằng tre đánh 02 cái vào mặt và đầu bị hại Trần Văn Lập gây thương tích vỡ xương mũi, gãy xương chính mũi, chấn thương đầu mặt với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17% (*Mười bảy phần trăm*).

Lời khai nhận tội của bị cáo về hành vi bị cáo đã thực hiện với ông L phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có

đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bé Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy bị cáo là nam giới, đứng ra khi thấy giữa bị hại và mẹ của bị cáo lớn tiếng với nhau thì bị cáo phải can ngăn nhưng bị cáo lại không kiềm chế được sự nóng giận của mình khi thấy ông L và bố mẹ bị cáo cãi nhau. Do đó, trong khi đang cầm điều cày để hút thuốc xong thì bị cáo đã dùng lực tác động vào điều cày để vụt vào mặt và sau đầu ông L trong khi giữa bị cáo và ông L không có mâu thuẫn gì. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi đánh ông L được mọi người can ngăn thì bị cáo đã dừng lại, nhưng do bức tức nên bị cáo đã đốt một phần điều cày, phần còn lại thì cơ quan điều tra đã thu giữ.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được điều cày là hung khí nguy hiểm và khi sử dụng hung khí này để tấn công vào thân thể của người khác thì sẽ có hậu quả xảy ra nhưng bị cáo đã sử dụng điều cày đánh 02 cái vào mặt và đầu bị hại Trần Văn L. Hành vi của bị cáo dẫn đến hậu quả ông L bị thương với tỷ lệ thương tật là 17%. Vì vậy, hành vi của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét nhân thân bị cáo là người không tốt, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội giết người; nhưng bị cáo phạm tội lần này không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù kinh tế gia đình hiện tại rất khó khăn nhưng tại phiên tòa bị cáo và gia đình bị cáo cũng đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại là 50.000.000đồng. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay gia đình bị cáo đang sinh sống tại thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, hiện thôn này vẫn là địa bàn khó khăn của địa phương do có nhiều người dân tộc miền núi phía bắc đến du canh du cư. Tuy

nhiên, người phạm tội do lạc hậu là những người do đời sống sinh hoạt xã hội không hiểu biết về pháp luật, mọi xử sự trong xã hội đều theo phong tục tập quán, tín ngưỡng. Thực chất khi phạm tội họ nhận thức rất kém về tính trái pháp luật của hành vi. Đồng thời, nguyên nhân dẫn đến trình độ lạc hậu của người phạm tội phải là khách quan như do không được học tập, không có những điều kiện thực tế để họ nhận biết được những cái tiến bộ và cái lạc hậu. Song đối với bị cáo thì mặc dù có trình độ học vấn thấp nhưng thực tế lại có điều kiện để nhận biết được cái tiến bộ và cái lạc hậu bởi vì bị cáo đã có một thời gian dài đi chấp hành án được cải tạo, giáo dục những điều tiến bộ để trở thành người công dân có ích cho xã hội nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông L được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng từ ngày 16/02/2022 đến ngày 21/02/2022 thì ra viện. Quá trình điều tra, ông L có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại về viện phí là 20.000.000đồng; chi phí xe đi lại 4.000.000đồng; tiền công không lao động trong thời gian 02 tháng là 18.000.000đồng; tiền công người chăm nuôi 1.800.000đồng; tiền giảm sút thu nhập do bị thương tật là 30.000.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 50.000.000đồng. Tổng cộng ông L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 126.800.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo xác định chỉ có khả năng bồi thường mức cao nhất là 50.000.000đồng, ông L đồng ý với mức bồi thường này nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[7]. Xử lý vật chứng: vật chứng của vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà là 03 (ba) mảnh vỡ của ống tre, ráp lại được một ống tre hoàn chỉnh có chiều dài 14cm, đường kính 4,5cm tình trạng ám khói màu đen; 01 mảnh kim loại là nỏ của ống điều cây hút thuốc Lào. Đây là hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông L nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đồng thời bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định đối với số tiền bị cáo phải bồi thường cho ông L.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bé Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Bé Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Bé Văn T phải bồi thường cho ông Trần Văn Lập số tiền là 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*).

*“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.*

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh vỡ của ống tre, ráp lại được một ống tre hoàn chỉnh có chiều dài 14cm, đường kính 4,5cm tình trạng ám khói màu đen; 01 mảnh kim loại là nỏ của ống điều cày hút thuốc Lào. (*Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà* )

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo phải nộp 2.700.000đồng án phí sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/10/2022) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thúy**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Thúy**